

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22834601] - Lắp đặt hệ thống an ninh (CCQ2323A)

Số SV có mặt: 15....

Số bài thi: 15.....

CBGD: BỘ MÔN TỰ ĐỘNG HÓA (TG280097) Số tờ giấy thi: 15....

gmr *mm* *gmr* *mm*
Ng D Khương *mm Tuyên Ng D Khương* *mm Tuyên*

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2123230005	Mai Ngô Kỳ	Anh	13/03/2005	CCQ2323A		<i>mai</i>	8.0	9.0	8.6
2	2123230019	Trần Gia	Bảo	09/09/2004	CCQ2323A		<i>gia</i>	9.0	9.0	9.0
3	2123230028	Hoàng Mạnh	Cường	17/09/2005	CCQ2323A		<i>huong</i>	8.0	8.5	8.3
4	2123230029	Nguyễn Thành	Đạt	28/07/2005	CCQ2323A		<i>thanh</i>	6.0	5.0	5.4
5	2123230011	Nguyễn Tấn	Dũng	11/10/2005	CCQ2323A		<i>tan</i>	8.0	9.0	8.6
6	2123230017	Võ Khánh	Duy	08/07/2005	CCQ2323A					
7	2123230021	Lê Phùng	Giáp	12/12/2004	CCQ2323A		<i>phung</i>	9.0	9.0	9.0
8	2123230016	Nguyễn Văn	Hạnh	06/05/2004	CCQ2323A		<i>hanh</i>	8.0	8.5	8.3
9	2123230015	Dương Thành	Lâm	17/10/2004	CCQ2323A		<i>thanh</i>	8.0	8.0	8.0
10	2123230004	Huỳnh Phương	Nam	05/05/2005	CCQ2323A		<i>phuong</i>	8.0	9.0	8.6
11	2123230002	Huỳnh Tấn	Nam	14/06/2005	CCQ2323A		<i>nam</i>	9.0	9.5	9.3
12	2123230018	Nguyễn Phương	Ngọc	19/04/2005	CCQ2323A		<i>ngoc</i>	9.0	9.5	9.3
13	2123230003	Dương Công	Quang	23/08/2005	CCQ2323A		<i>cong</i>	9.0	9.0	9.0
14	2123230012	Hồ Xuân	Sáng	12/10/2005	CCQ2323A		<i>xuan</i>	9.0	9.5	9.3
15	2123230031	Nguyễn Đức	Trường	27/11/2005	CCQ2323A		<i>duc</i>	8.0	9.0	8.6
16	2123230001	Lê Thanh	Vỹ	25/10/2005	CCQ2323A		<i>thanh</i>	9.0	9.5	9.3